

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

Căn cứ vào Điều 48; khoản 2 Điều 149; điểm c khoản 2 Điều 366; Điều 219; khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Người yêu cầu rút toàn bộ yêu cầu quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 636/2021/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” của:

Người yêu cầu: Bà Trịnh Thị G sinh năm 1984.

Địa chỉ: Đường N, Phường C, thành phố V, tỉnh B Tàu; chỗ ở: Đường T, phường T, thành phố V, tỉnh B.

Ông Đỗ Việt D, sinh năm 1977

Địa chỉ: Đường N, Phường C, thành phố V, tỉnh B; chỗ ở: Đường T5, khu B, Phường M, thành phố V, tỉnh B.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Sung công quỹ nhà nước 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng lệ phí mà bà Trịnh Thị G đã nộp theo biên lai thu số 0001182 ngày 06 tháng 7 năm 2021 và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng lệ phí mà ông Đỗ Việt D đã nộp theo biên lai thu số 0001183 ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP. Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

